TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số:29/2024/HS-ST
Ngày 24 - 4- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Kiều Thị Thắng và bà Trần Thị Kim Duyên.

-Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mậu Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã AH, huyện TD, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Thế T, sinh năm 1988; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố QK, thị trấn HS, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn Đ, sinh năm 1960; con bà: Bùi Thị B, sinh năm 1962; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1987; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự, Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 01 năm 2024 đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Thế T là đối tượng nghiện chất ma túy.

Ngày 08/01/2024, Hà Thế T đi tìm việc làm ở khu vực huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy (Heroine). Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, T đi xe buýt từ huyện BX về khu vực trường Bán công Thái Hòa thuộc xã TH, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc gặp Lê Duy T1, sinh năm 1974 có hộ khẩu thường trú ở thôn ĐL, xã TH, huyện LT để mua ma túy (Heroine). Khi đến khu vực trường Bán công Thái Hòa, Hà Thế T đi bộ đến nhà T1 thì thấy cửa xếp nhà T1 đóng kín, T gọi T1 đi ra ngoài cửa và nói "Anh để cho em 700" (Ý của T bảo T1 bán cho T 700.000 đồng tiền ma túy (Heroine)), T1 đồng ý. T đưa cho T1 số tiền 700.000 đồng, T1cầm tiền rồi đi vào trong nhà khoảng 02 phút rồi quay ra và đưa cho T một gói nhỏ ma túy (Heroine) được bọc bên ngoài bằng giấy có mặt ngoài màu bạc. Hà Thế T cầm gói ma túy (Heroin) đúc vào trong túi quần vải phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ từ nhà T1 ra đường Quốc lộ 2C đi nhờ xe người đi đường đến đầu đường 36m thuộc thôn NT, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc để đón xe buýt đi xuống khu vực huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc đi tìm việc làm. Khi đến đầu đường 36m, T đi vào quán điểm dừng nghỉ Trọng Hoài ngồi uống nước và chờ xe buýt thì bị lực lượng Công an huyện TD đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ bên trong túi quần vải phía trước bên trái của T đang mặc một gói giấy mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng, bên trong chứa các chất cục bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine), được niêm phong ký hiệu A1 và 01 điện thoại di động màu xanh tím, mặt trước và mặt sau có chữ MASTEL bên trong lắp Sim 1: 0369.415.094; Sim 2: 0974.480.797 đã qua sử dụng của Hà Thế T.

Tại Bản kết luận giám định số 113/KL-KTHS Ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Mẫu chất cục, bột màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin) có khối lượng: 0,4031g.*

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra, Hà Thế T khai mua của Lê Duy T1. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập Lê Duy T1 nhiều lần để làm rõ nhưng Lê Duy T1 không có mặt ở địa phương, ngày 19/03/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người đối với Lê Duy T1, khi nào làm rõ đề cập xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Mẫu trả còn lại sau giám định A1 = 0,3796 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MẫU TRẢ vụ 99”. Xác định là vật chứng của vụ án;

- 01 điện thoại di động màu xanh tím, mặt trước và mặt sau có chữ MASTEL

cùng 02 thẻ sim. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của Hà Thế T, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, Hà Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTD ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Hà Thế T về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Thế T phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Do Hà Thế T không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo Hà Thế T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Hồi 16 giờ 50 phút ngày 08/01/2024, tại khu vực điểm dừng nghỉ Trọng Hoài thuộc NT, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện TD bắt quả tang Hà Thế T có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,4031g. Hà Thế T khai vừa mua của Lê Duy T1, sinh năm 1974, ở thôn ĐL,

xã TH, huyện LT để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm có: 01 gói giấy mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng, bên trong chứa các chất cục bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A1) và 01 điện thoại di động màu xanh tím, mặt trước và mặt sau có chữ MASTEL bên trong lắp 02 thẻ Sim đã qua sử dụng.

[3]. Hành vi, tàng trữ trái phép chất ma túy của Hà Thế T là đã phạm vào tội: " *Tàng trữ* ***trái phép chất ma túy***". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

a)…

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4].Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa T khai báo về các tình tiết của vụ án phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5].Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Với tính chất và mức độ phạm tội như trên cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6].Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[7].Về nguồn gốc số ma túy mà Hà Thế T có để tàng trữ T khai mua của của Lê Duy T1, sinh năm 1974, ở thôn ĐL, xã TH, huyện LT. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập Lê Duy T1 nhiều lần để làm rõ nhưng Lê Duy

T1 không có mặt ở địa phương, ngày 19/03/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người đối với Lê Duy T1, khi nào làm rõ đề cập xử lý sau. Nên chưa đủ căn cứ xử lý T1trong vụ án này.

[8].***Về vật chứng của vụ án:***

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm A1=0,3796 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "Mẫu trả vụ 99" cần thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu xanh tím, mặt trước và mặt sau có chữ MASTEL cùng 02 thẻ sim. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của Hà Thế T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Hà Thế T nhưng cần được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về án phí:Bị cáo Hà Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Thế T phạm tội:“ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Hà Thế T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08 tháng 01 năm 2024.

4.Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm A1=0,3796 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "Mẫu trả vụ 99".

- Trả lại cho Hà Thế T 01 điện thoại di động màu xanh tím, mặt trước và mặt sau có chữ MASTEL cùng 02 thẻ sim nhưng cần được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Thế T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện TD;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD;
-Công an huyện TD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sơ tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-LưuHS,VP,THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Bích Ngọc